

Số: /BT-PTP

TP. Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2022

**BẢN TIN PHÁP LUẬT**  
**(Tuần 16)**

Thực hiện Chương trình công tác về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn thành phố Lào Cai. Phòng Tư pháp thành phố Lào Cai tổng hợp một số nội dung các văn bản mới được các cơ quan nhà nước cấp trên ban hành, cụ thể như sau:

**1. Chế độ quản lý tài chính theo hình thức viện trợ bằng tiền hỗ trợ NSNN:**

Đây là nội dung tại Thông tư 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 hướng dẫn quản lý tài chính Nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu NSNN do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành. Theo đó, chế độ quản lý tài chính theo hình thức viện trợ bằng tiền hỗ trợ NSNN được quy định như sau:

- Việc giải ngân và thanh toán vốn viện trợ bằng tiền hỗ trợ ngân sách:  
+ Căn cứ hiệp định, thỏa thuận viện trợ, Bộ Tài chính phối hợp với bên tài trợ giải ngân vốn viện trợ về ngân sách nhà nước, chuyển ngoại tệ về Quỹ ngoại tệ tập trung của NSNN.

+ Đối với khoản viện trợ hỗ trợ ngân sách có mục tiêu, sau khi vốn viện trợ được giải ngân về NSNN, căn cứ dự toán thu, chi NSNN được phê duyệt thể thực hiện rút dự toán từ Kho bạc Nhà nước theo quy định.

- Hạch toán ngân sách nhà nước đối với khoản viện trợ bằng tiền hỗ trợ ngân sách nhà nước:

+ Hạch toán thu NSNN: Căn cứ vào chứng từ chuyển tiền của bên tài trợ và thông báo của cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước hạch toán thu ngân sách nhà nước bằng đồng Việt Nam.

(Hiện hành theo Thông tư 225/2010/TT-BTC, căn cứ vào chứng từ chuyển tiền, KBNN thực hiện hạch toán thu NSNN theo quy định (trường hợp chuyển tiền bằng ngoại tệ được hạch toán theo quy định đối với các khoản thu NSNN bằng ngoại tệ)).

+ Hạch toán chi NSNN: Việc chi và hạch toán chi ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

*Thông tư 23/2022/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 20/5/2022 và thay thế Thông tư 109/2007/TT-BTC ngày 10/9/2007, Thông tư 225/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010.*

**2. Các trường hợp đình chỉ hoạt động giáo dục nghề nghiệp:**

Ngày 06/4/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 24/2022/NĐ-CP sửa đổi Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Theo đó, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động giáo dục nghề nghiệp trong những trường hợp sau đây:

- Vi phạm một trong những trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 20 của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

(Hiện hành, theo Nghị định 143/2016/NĐ-CP thì các trường hợp đình chỉ hoạt động giáo dục nghề nghiệp quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 20 của Luật giáo dục nghề nghiệp).

- Tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp được cấp không đúng thẩm quyền.

- Không công khai các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với các ngành, nghề đào tạo sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp:

+ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên trang thông tin điện tử của cơ sở mình.

+ Không gửi kết quả công khai về Sở LĐTĐ&XH nơi tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

- Không cập nhật văn bản, chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp do cơ sở mình cấp trên Trang Thông tin tra cứu văn bản giáo dục nghề nghiệp tại địa chỉ <http://vanbang.gdnn.gov.vn>.

*Nghị định 24/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/6/2022.*

### **3. Đối tượng lập dự phòng tổn thất đầu tư chứng khoán:**

Ngày 07/4/2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư 24/2022/TT-BTC sửa đổi Thông tư 48/2019/TT-BTC hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, công trình xây dựng tại doanh nghiệp. Theo đó, đối tượng lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư chứng khoán được quy định như sau:

- Đối tượng lập dự phòng là các loại chứng khoán do các tổ chức kinh tế trong nước phát hành theo quy định của pháp luật, thuộc sở hữu của doanh nghiệp:

+ Đang được niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán trong nước;

+ Được tự do mua bán trên thị trường và giá chứng khoán thực tế trên thị trường tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm thấp hơn giá trị của khoản đầu tư chứng khoán đang hạch toán trên sổ kế toán.

- Đối tượng lập dự phòng nêu trên không bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương. (Nội dung mới bổ sung)

*Thông tư 24/2022/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 25/5/2022.*

### **4. Hồ sơ vay vốn cho HSSV mua máy tính học trực tuyến:**

Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành Hướng dẫn 2466/NHCS-TDSV ngày 04/4/2022 về nghiệp vụ cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến. Theo đó, hồ sơ vay vốn cho HSSV mua máy tính học trực tuyến được hướng dẫn như sau:

- Đối với khách hàng vay vốn, hồ sơ gồm:

+ Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD áp dụng đối với học sinh, sinh viên vay vốn thông qua hộ gia đình); Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TDMT áp dụng đối với sinh viên vay vốn trực tiếp);

+ Giấy ủy quyền (mẫu số 01/GUQ) (nếu có);

+ Giấy xác nhận của nhà trường (theo mẫu 01/TDSV) đính kèm Văn bản 720/NHCS-TDNN-HSSV ngày 29/3/2011 (áp dụng đối với sinh viên).

- Hồ sơ do Tổ Tiết kiệm và vay vốn lập:

+ Biên bản họp Tổ TK&VV (mẫu số 10C/TD hoặc 10A/TD);

+ Danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD).

- Hồ sơ do NHCSXH nơi cho vay lập:

+ Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD) và Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TDMT), phần phê duyệt của ngân hàng;

+ Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04/TD).

- Hồ sơ do NHCSXH nơi cho vay, khách hàng vay vốn lập: Sổ vay vốn.

*Hướng dẫn 2466/NHCS-TDSV được ban hành ngày 04/4/2022.*

### **5. Sửa quy định tăng mức xử phạt hành chính về môi trường:**

Ngày 13/4/2022, Thủ tướng ban hành Quyết định 450/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Chiến lược nhằm ngăn chặn xu hướng gia tăng ô nhiễm; giải quyết các vấn đề môi trường cấp bách; bảo đảm an ninh môi trường, xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, các-bon thấp.

Để đạt được mục tiêu trên, Chiến lược đưa ra một số nhiệm vụ trọng tâm, đơn cử như:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các chế tài xử phạt hành chính theo hướng tăng mức phạt; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định và thực hiện xử lý hình sự đối với các tội phạm về môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, áp dụng cơ chế thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm.

- Tăng cường cung cấp, công khai, minh bạch thông tin trong quản lý môi trường đến cộng đồng, đồng thời nâng cao trách nhiệm giải trình của cán bộ quản lý môi trường các cấp.

- Phát triển và ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội, các đường dây nóng... để đẩy mạnh giám sát về môi trường.

*Quyết định 450/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày 13/4/2022.*

### **6. Năm 2025, Kho bạc Nhà nước vận hành dựa trên dữ liệu số:**

Ngày 13/4/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 455/QĐ-TTg phê duyệt chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2030. Theo đó, Thủ tướng đặt ra một số mục tiêu cho chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước, đơn cử như:

- Đến năm 2025, Kho bạc Nhà nước vận hành dựa trên dữ liệu số và hoàn thành nền tảng Kho bạc số;

- Đến năm 2025, cơ bản toàn bộ các giao dịch thu, chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước được thực hiện theo phương thức điện tử (trừ các giao dịch thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- Sau năm 2025, tập trung nghiên cứu, phát triển các dịch vụ theo nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước;

- Đến năm 2030, hoàn thành xây dựng Kho bạc số;

- Phân đấu kỳ hạn phát hành bình quân trái phiếu Chính phủ đạt từ 9 - 11 năm, lãi suất và chi phí phát hành hợp lý, góp phần cơ cấu lại, tăng tính an toàn, bền vững nợ công;

- Trước năm 2025, chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng các điều kiện về cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ, ứng dụng CNTT để đến năm 2030, cơ bản hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình kho bạc 2 cấp và giảm được ít nhất 15% biên chế so với năm 2020;

*Xem chi tiết tại Quyết định 455/QĐ-TTg ngày 13/4/2022.*

### **7. Đề xuất tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ Covid-19 khi cần thiết:**

Ngày 08/4/2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết 50/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2022. Theo đó, Bộ LĐTB&XH chủ trì, phối hợp với cơ quan, địa phương khẩn trương tổ chức thực hiện Nghị quyết 17/2022/UBTVQH15 về số giờ làm thêm trong 01 năm, 01 tháng của người lao động (NLĐ) trong bối cảnh phòng, chống Covid-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

Kiểm tra, đôn đốc các địa phương, doanh nghiệp triển khai hỗ trợ tiền thuê nhà cho NLĐ có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, làm việc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu vực kinh tế trọng điểm theo Quyết định 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022.

Tổng kết, đánh giá chính sách hỗ trợ người dân, NLĐ, doanh nghiệp... theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và đề xuất việc xem xét, tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ trong trường hợp cần thiết.

Theo dõi chặt chẽ để kịp thời có phương án hỗ trợ kết nối cung - cầu lao động, đẩy nhanh phục hồi thị trường lao động, đáp ứng đủ lao động cho doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đại diện người lao động và người sử dụng lao động đề xuất tổ chức Diễn đàn quốc gia về lao động, việc làm trong quý II năm 2022.

Tăng cường triển khai, ứng dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để nắm chắc các đối tượng cần trợ giúp về an sinh xã hội; bổ sung nội dung hỗ trợ an sinh xã hội để phòng, chống dịch vào cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội.

*Xem chi tiết nội dung tại Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 08/4/2022.*

### **8. Hướng dẫn kiểm sát quyết định hoãn chấp hành án phạt tù:**

Ngày 31/3/2022, Viện KSND tối cao ban hành Hướng dẫn 23/HD-VKSTC về kiểm sát việc hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù. Theo đó, Viện KSND tối cao (Vụ 8) hướng dẫn Viện KSND địa phương khi tiến hành kiểm sát việc xem xét quyết định hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù cần lưu ý thực hiện tốt một số yêu cầu sau:

(1) Kiểm sát chặt chẽ trình tự, thủ tục, điều kiện, đối tượng, thẩm quyền, thời hạn Tòa án xem xét, giải quyết việc hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù ngay từ giai đoạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị;

(2) Viện kiểm sát yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hoặc tự mình đề nghị Tòa án có thẩm quyền xét, quyết định hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù khi phát hiện các đối tượng đủ điều kiện được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù;

(3) Kiểm sát chặt chẽ việc Tòa án gửi quyết định hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù theo quy định tại khoản 3 Điều 24 và Điều 37 Luật Thi hành án hình sự.

(4) Đối với trường hợp Tòa án hủy quyết định hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, Viện kiểm sát phải phân công Kiểm sát viên, Kiểm tra viên kiểm sát ngay căn cứ, trình tự, thủ tục Tòa án xem xét quyết định.

*Xem chi tiết nội dung tại Hướng dẫn 23/HD-VKSTC ban hành ngày 31/3/2022.*

### **9. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong phòng chống tham nhũng :**

Đây là nội dung tại Công văn 1949-CV/BNCTW ngày 12/4/2022 về kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Ban Nội chính Trung ương ban hành. Theo đó, Bộ Chính trị yêu cầu tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, kiên quyết, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân;

- Khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực;

- Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong việc cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước; xử lý dứt điểm những tồn tại, yếu kém tại các dự án chậm tiến độ, doanh nghiệp hoạt động kém hiệu quả;

- Phát huy hơn nữa vai trò của cơ quan, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện và kinh phí phù hợp với hoạt động đặc thù của các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

*Xem chi tiết tại Công văn 1949-CV/BNCTW ngày 12/4/2022.*

### **10. Từ 21/5/2022, có thể đăng ký cấp biển số xe máy tại công an xã:**

Ngày 06/4/2022, Bộ Công an vừa ban hành Thông tư 15/2022/TT-BCA sửa đổi Thông tư 58/2020/TT-BCA quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Theo đó, sửa đổi quy định về cơ quan đăng ký xe tại khoản 6 Điều 3 Thông tư 58/2020/TT-BCA như sau:

Công an xã, phường, thị trấn đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, doanh nghiệp quân đội, cá nhân

trong nước có trụ sở hoặc nơi thường trú tại địa phương mình và cơ quan, tổ chức, cá nhân người nước ngoài, của dự án, tổ chức kinh tế liên doanh với nước ngoài tại địa phương mình;

Tổ chức thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe hết niên hạn sử dụng, xe hỏng không sử dụng được của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi thường trú tại địa phương.

Điều kiện, thẩm quyền đăng ký, cấp biển số xe của Công an cấp xã thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Thông tư 58/2020/TT-BCA.

Cụ thể, trong ba năm liên kế gần nhất, địa phương có số lượng đăng ký mới từ 250 xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) trở lên trong một năm, thì công an xã sẽ được thực hiện đăng ký và cấp biển số xe gắn máy.

*Thông tư 15/2022/TT-BCA có hiệu lực kể từ ngày 21/5/2022.*

### **11. Quy định về trình tự, thủ tục thu hồi giấy phép buôn chính:**

Chính phủ vừa ban hành Nghị định 25/2022/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 47/2011/NĐ-CP quy định thi hành Luật Buôn chính. Cụ thể, bổ sung quy định về trình tự, thủ tục thu hồi giấy phép buôn chính như sau:

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp giấy phép buôn chính gửi văn bản yêu cầu doanh nghiệp có hành vi quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Buôn chính giải trình, cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan theo thời gian nêu trong văn bản.

- Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức làm việc với doanh nghiệp thì phải lập biên bản buổi làm việc, kể cả trong trường hợp doanh nghiệp không giải trình, không cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan theo quy định.

- Sau 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trong văn bản mà doanh nghiệp không giải trình hoặc giải trình không phù hợp với quy định thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp giấy phép buôn chính ban hành quyết định thu hồi giấy phép.

- Việc thu hồi giấy phép buôn chính được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp giấy phép buôn chính thực hiện bằng hình thức công bố hết hiệu lực.

Việc công bố hết hiệu lực phải được công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã cấp giấy phép buôn chính và thông báo tới cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan.

*Nghị định 25/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/6/2022.*

### **12. Dự kiến đến năm 2030, nợ công không quá 60% GDP:**

Ngày 14/4/2022, Thủ tướng ban hành Quyết định 460/QĐ-TTg 2022 phê duyệt Chiến lược nợ công đến năm 2030. Theo đó, mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021-2025 như sau:

Kiểm soát chỉ tiêu bội chi ngân sách nhà nước được Quốc hội phê duyệt trong dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch tài chính quốc gia 5 năm giai đoạn 2021-2025, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn về nợ bao gồm trần, ngưỡng trong giới hạn được Quốc hội phê duyệt.

Đồng thời, đặt mục tiêu dự kiến đến năm 2030, nợ công không quá 60% GDP, nợ Chính phủ không quá 50% GDP.

Nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ bình quân không quá 25% tổng thu ngân sách nhà nước.

Nợ nước ngoài của quốc gia không quá 45% GDP.

Chiến lược cũng khẳng định: Quản lý nợ công chặt chẽ là nhiệm vụ của tất cả các ngành, các cấp, các đơn vị sử dụng vốn; nâng cao hiệu quả huy động, phân bổ và sử dụng vốn vay, đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, vai trò chủ động của ngân sách địa phương.

*Quyết định 460/QĐ-TTg có hiệu lực từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định 958/QĐ-TTg ngày 27/7/2012.*

### **13. Tiêu chuẩn của ứng viên Lãnh sự danh dự nước ngoài tại Việt Nam:**

Ngày 14/4/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 26/2022/NĐ-CP về viên chức Lãnh sự danh dự nước ngoài tại Việt Nam. Theo đó, người được chấp thuận làm Lãnh sự danh dự phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Có quốc tịch Nước cử hoặc quốc tịch Việt Nam.

Trường hợp là người có quốc tịch của nước thứ ba hoặc người có hai hay nhiều quốc tịch thì phải được sự đồng ý của Bộ Ngoại giao theo trình tự thủ tục quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định 26/2022/NĐ-CP .

Sự đồng ý về quốc tịch này có thể bị rút lại vào bất kỳ lúc nào mà không cần nêu lý do. Trong trường hợp này, Bộ Ngoại giao sẽ gửi công hàm thông báo đến Nước cử.

- Thường trú tại Việt Nam hoặc đã cư trú, làm việc ít nhất 01 năm tại khu vực lãnh sự.

- Không phải là cán bộ công chức, viên chức hoặc người lao động nhận lương từ ngân sách nhà nước của bất kỳ nước nào.

- Bố trí trụ sở làm việc hoặc nơi cư trú trong khu vực lãnh sự của Cơ quan lãnh sự mà người đó dự kiến đứng đầu.

- Có lý lịch tư pháp rõ ràng.

- Có khả năng tài chính, uy tín trong xã hội.

*Nghị định 26/2022/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/6/2022.*

### **14. Bộ Y tế điều chỉnh định nghĩa về F0, F1:**

Bộ Y tế ban hành Công văn 1909/BYT-DP ngày 15/4/2022 điều chỉnh định nghĩa ca bệnh COVID-19 và biện pháp y tế đối với ca bệnh COVID-19 và người tiếp xúc gần. Cụ thể, định nghĩa về ca bệnh xác định (F0) bao gồm các trường hợp:

- Là người có kết quả xét nghiệm dương tính COVID-19 bằng phương pháp Realtime RT-PCR.

- Là người có triệu chứng lâm sàng nêu tại Công văn 1909/BYT-DP và có kết quả xét nghiệm kháng nguyên dương tính COVID-19.

- Là người có yếu tố dịch tễ và có kết quả xét nghiệm kháng nguyên dương tính COVID-19.

(Trước đây, F0 còn bao gồm 02 đối tượng: là F1 và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với COVID-19; người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng

nguyên dương tính 2 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với COVID-19 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1))

Bên cạnh đó, các đối tượng là F1 (tiếp xúc gần với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0) bao gồm:

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0.

- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 1 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với F0.

- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 1 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0.

- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị F0 mà không sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân theo quy định.

*Công văn 1909/BYT-DP ngày 15/4/2022 thay thế Công văn 11042/BYT-DP ngày 29/12/2021 và Công văn 762/BYT-DP ngày 21/02/2022.*

Trên đây là một số quy định mới được các cơ quan nhà nước cấp trên ban hành. Phòng Tư pháp thành phố đề nghị các cơ quan, đơn vị thành phố, UBND các xã, phường quan tâm phối hợp tuyên truyền, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Thành viên HĐPHPBGPL tp;
- Công Thông tin điện tử tp;
- Trung tâm VH-TT-TT tp;
- Phòng Văn hóa và Thông tin tp;
- UBND các xã, phường;
- Các trường THPT trên địa bàn tp;
- Trường THPT Chuyên Lào Cai;
- Trường THPT Dân tộc nội trú Lào Cai;
- Lưu: VT.(Hung)

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Đàm Thị Phụng**